

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 10931-2:2015

EN 14333-2:2004

Xuất bản lần 1

**THỰC PHẨM KHÔNG CHỨA CHẤT BÉO –XÁC ĐỊNH THUỐC
DIỆT NẤM NHÓM BENZIMIDAZOLE:**

**CARBENDAZIM, THIABENDAZOLE VÀ BENOMYL
(TÍNH THEO CARBENDAZIM) –**

**PHẦN 2: PHƯƠNG PHÁP SẮC KÝ LỎNG HIỆU NĂNG CAO
CÓ LÀM SẠCH BẰNG SẮC KÝ THẨM THẤU GEL**

*Non fatty foods - Determination of benzimidazole fungicides carbendazim,
thiabendazole and benomyl (as carbendazim) - HPLC method with gel
permeation chromatography clean up*

HÀ NỘI - 2015

Lời mở đầu

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

TCVN 10931-2:2015 là bản tiếng Việt tương đương EN 14333-2:2004;

BẢN GỐC TCVN

~~TCVN 10931-2:2015 là bản tiếng Việt tương đương EN 14333-2:2004.~~
~~Phương pháp phân tích và lấy mẫu biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thẩm định, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.~~

KHÔNG SAO CHỤP ĐỂ PHÁT HÀNH

Bộ tiêu chuẩn TCVN 10931 (ISO 14333) *Thực phẩm không chứa chất béo – Xác định thuốc diệt nấm nhóm benzimidazole: carbendazim, thiabendazole và benomyl (tính theo carbendazim) gồm có các phần sau:*

TCVN 10931-1:2015 (ISO 14333-1:2004), Phần 1: *Phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao có làm sạch bằng chiết pha rắn;*

TCVN 10931-2:2015 (ISO 14333-2:2004), Phần 2: *Phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao có làm sạch bằng sắc ký thẩm thấu gel;*

TCVN 10931-3:2015 (ISO 14333-3:2004), Phần 3: *Phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao có làm sạch phần đoạn lỏng-lỏng.*

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT CHẤC
Thực phẩm không chứa chất béo – Xác định thuốc diệt nấm nhóm benzimidazole (carbendazim, thiabendazole và benomyl) (tính theo carbendazim) –
BẢN GỐC TCVN
KHÔNG SẴO CHỤP ĐỂ PHÁT HÀNH
Phần 2: Phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao có làm sạch bằng sắc ký thẩm thấu gel

Non fatty foods – Determination of benzimidazole fungicides carbendazim, thiabendazole and benomyl (as carbendazim) –

Part 2: HPLC method with gel permeation chromatography clean up

1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này qui định phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao (HPLC) để xác định thuốc diệt nấm benzimidazole: carbendazim và thiabendazole trong rau, quả và sản phẩm rau quả chế biến.

Khi có mặt benomyl, các chất này bị phân hủy thành carbendazim và được xác định theo carbendazim. Thiophanate-metyl bị phân hủy một phần do đó không xác định được.

Phương pháp đã được đánh giá xác nhận đối với carbendazim và thiabendazole trong phép thử liên phòng thử nghiệm trên các mẫu đã được đồng nhất của táo, đậu Pháp, nấm, chanh tây và thực phẩm từ quả dành cho trẻ sơ sinh.

2 Nguyên tắc

Mẫu được đồng hóa bằng etyl axetat, dung dịch natri hydroxit và natri sulfat dạng khan, mẫu đồng nhất được lọc. Phần lỏng của dịch chiết etyl axetat được làm sạch bằng sắc ký thẩm thấu gel (GPC) trên gel polystyren sử dụng hỗn hợp xyclohexan/etyl axetat để rửa giải. Carbendazim và thiabendazole trong dịch rửa giải GPC, được xác định bằng sắc ký lỏng hiệu năng cao (HPLC) trên cột pha thường với detector UV hoặc detector UV và huỳnh quang.